

## Phân tích hình tượng người lính trong bài thơ Tây Tiến

**Những bài văn hay Phân tích về hình tượng người lính trong tác phẩm thơ Tây Tiến của Quang Dũng - Văn mẫu lớp 12.**

**Đề bài:** Em hãy phân tích hình tượng người lính trong bài thơ Tây Tiến của Quang Dũng.

### *Bài văn mẫu hay nhất*

Vào một đêm cuối năm 1948, tại Phù Lưu Chanh, cái làng nhỏ nằm ven bờ con sông Đáy, Quang Dũng bồi hồi nhớ lại những kỷ niệm còn tươi nguyên. Năm ấy Quang Dũng là đội trưởng đoàn quân Tây Tiến làm nhiệm vụ phối hợp với bộ đội Lào bảo vệ biên giới Việt – Lào, đánh địch trên tuyến đường rừng núi Tây Bắc từ Lai Châu đến bắc Thanh Hóa. Những người lính của trung đoàn Tây Tiến sống vô cùng thiếu thốn khổ cực, vì rừng thiêng nước độc, sốt rét hoành hành, thuốc men ít ỏi, vì dưới hành quân là trập trùng núi rừng hoang vu, hiểm trở.

Những người lính Tây Tiến hầu hết là thanh niên Hà Nội, phần đông là học sinh, tiểu tư sản trí thức, tuy chiến đấu trong hoàn cảnh gian khổ vẫn phơi phới tinh thần lãng mạn anh hùng. Quang Dũng viết bài thơ Tây Tiến năm 1948 (trước đây lấy tên là "Nhớ Tây Tiến") để thể hiện nỗi nhớ và niềm yêu về một thời chiến đấu gian khổ mà hào hùng, dữ dội mà mê say.

Để khắc họa chân dung người lính, Quang Dũng đã sử dụng những chi tiết, hình ảnh thực của đoàn quân Tây Tiến nhưng những hình ảnh đó lại được diễn tả bằng bút pháp lãng mạn để tô đậm cái phi thường tài hoa, đem đến cho người đọc một vẻ đẹp độc đáo hiếm có của người lính trong một thời kì lịch sử. Bài thơ được viết theo mạch cảm xúc nhớ thương nên nó mở đầu bằng câu thơ biểu hiện nỗi nhớ ấy.

*Sông Mã xa rồi Tây Tiến ơi*

*Nhớ về rừng núi nhớ chơi vơi*

Hình ảnh sông Mã anh hùng mở đầu bài thơ như hé mở cho người đọc những câu chuyện oai hùng của binh đoàn Tây Tiến. Trên bước đường ra trận, những người lính Tây Tiến có sông Mã đi cùng bởi vậy cũng thật tự nhiên mà ngay từ đầu bài thơ Quang Dũng gọi tên "sông Mã". Câu thơ giống như một tiếng gọi tha thiết ám ảnh, khoảng cách địa lý thì xa xôi vời vợi mà nỗi nhớ lại luôn thường trực. Trong lòng câu thơ thứ hai dùng hai chữ "nhớ", lại được ngắt nhịp 4/3 đã diễn tả tinh tế những thôn thức, mong mỏi, khao khát nhung nhớ của tác giả. Cái đặc sắc chính là ở ba chữ "nhớ chơi vơi", chữ "chơi vơi" làm cho người đọc có cảm nhận như lan tỏa vào không gian và thâm sâu vào lòng người, một chút chóng chệnh, một chút hụt hẫng, một chút nao lòng. Nỗi nhớ Tây Tiến tưởng như xa mà lại hóa gần, tưởng dịu nhẹ mơn man và lại có sức ám ảnh khôn xiết. Không những thế, người đọc còn như nghe được trong những chữ "nhớ chơi vơi" ấy âm hưởng của núi rừng, của sông suối Tây Tiến. Câu thơ reo vãn "ơi" tạo ra được độ dịu nhẹ lâng lâng

## Phân tích hình tượng người lính trong bài thơ Tây Tiến

trong cảm xúc, ở đây cảm xúc nhớ thương giống như một sợi tơ tình bện chặt lòng người. Ngay sau đó nhà thơ đã cụ thể hóa nỗi nhớ của mình.

*Sài Khao sương lấp đoàn quân mỏi*

*Mường Lát hoa về trong đêm hơi*

Các địa danh Sài Khao, Mường Lát trong nỗi nhớ của Quang Dũng trở nên thân gần kì lạ. Viết về hình ảnh đoàn quân mỏi, Quang Dũng lại thêm vào đó hình ảnh "sương lấp", "hoa về", "đêm hơi". Rõ ràng là ở đây chất hiện thực đã đi liền với chất lãng mạn tạo nên nét vẽ độc đáo về Tây Tiến.

Trong cảm xúc nhớ thương của nhà thơ, bức tranh Tây Tiến như được khoác sắc màu huyền ảo, thơ mộng, giàu sắc thái lãng mạn khung cảnh rừng núi mà đoàn quân Tây Tiến bước chân qua vừa thơ mộng vừa hùng vĩ. Trong nỗi nhớ, những kỷ niệm còn tươi nguyên như sông đây, nhà thơ nhớ đến hình ảnh một thời gian khổ:

*Dốc lên khúc khuỷu dốc thăm thẳm*

*Heo hút cồn mây súng ngửi trời*

Hai câu thơ mang giá trị tạo hình cao diễn tả một cách cụ thể và sinh động nhất những gian khổ của người lính Tây Tiến trên đường ra trận. Câu thơ thứ nhất ngắt nhịp 4/3 và chủ yếu được gieo thanh trắc đã gọi cho người đọc cảm nhận về một sự trúc trắc gập ghềnh đầy hiểm nguy. Nhưng cái hay của câu thơ chính ở hai từ láy "khúc khuỷu, "thăm thẳm", nó gọi cho người đọc những cảm nhận về một không gian được mở ra nhiều chiều; cao, rộng, sâu, xa, người đọc như sẽ chia được cùng với người lính những vất vả, gian khổ. Câu thơ thứ hai chữ "heo hút" được dùng rất đặc sắc, nó khác với hun hút, nếu "hun hút" gọi được độ sâu thì heo hút không giới hạn, từ heo hút không chỉ gọi ra độ sâu mà còn thêm cả cảm giác hoang vắng, lạnh lẽo, hiu quạnh. Địa hình chiến đấu của người lính Tây Tiến quả thực đầy gian khổ và nguy hiểm. Hơn thế nữa ba chữ "súng ngửi trời" được sử dụng thật độc đáo, nó cũng giống như hình ảnh "đầu súng trăng treo" của Chính Hữu bao trùm lên hình ảnh là một không gian tưởng tượng lãng mạn, nhưng nó được bắt nguồn từ cuộc sống hiện thực, từ con mắt tinh tế và ngòi bút đa tài của nhà thơ. Nhờ hình ảnh "súng ngửi trời", câu thơ nói về những gian khổ vất vả nhưng lại làm ngời lên khí phách ngạo nghễ và tư thế hiên ngang của con người, ngoài ra nó còn thể hiện một chút dí dỏm tinh nghịch, một phong cách lính trẻ trung và lãng mạn. Giữa thiên nhiên hoang sơ vắng lạnh, hình ảnh con người không cảm thấy bé nhỏ cô đơn mà lại khẳng định tư thế làm chủ, khẳng định bản lĩnh của một chiến sĩ anh hùng và tinh thần lạc quan của con người. Không những thế, hình ảnh một thời gian khổ còn được biểu hiện qua những câu thơ:

*Chiều chiều oai linh thác gầm thét*

## Phân tích hình tượng người lính trong bài thơ Tây Tiến

*Đêm đêm Mường Hịch cọp trêu người*

Hình ảnh "oai linh thác gầm thét" và "Mường Hịch cọp trêu người" là những dẫn chứng sống động nhất về những gian khổ hiểm nguy mà người lính Tây Tiến đã phải trải qua khoảng thời gian "chiều chiều", "đêm đêm" trở thành một khoảng thời gian ước lệ, nó giống như một ám ảnh về Tây Tiến thời gian in sâu trong tiềm thức của chính tác giả. Viết về những gian khổ của người lính, ngòi bút của Quang Dũng cũng ghi lại những hình ảnh hết sức chân thực:

*Anh bạn dãi dầu không bước nữa*

*Gục lên súng mũ bỏ quên đời*

Bao nhiêu vất vả nhọc nhằn của người lính được thể hiện qua hai chữ "dãi dầu". Tuy nhiên từ "dãi dầu" vẫn giúp cho người đọc cảm nhận được chút phong trần giá bụi của người lính trên đường hành quân, phải chăng vì thế hình ảnh của họ thấp thoáng bóng dáng của người tráng sĩ, chinh phu thuở nào. Qua những chữ "bỏ quên đời" ta thấy khí phách bản lĩnh của người lính lại được ngời sáng từ chính những hiện thực tưởng chừng như gian khổ khốc liệt – một chút bất cần phó mặc nhưng hơn hết là một tráng trí anh hùng, dầu là mỗi một hạt hay dầu là hy sinh thì họ vẫn coi những biểu hiện ấy rất đỗi nhẹ nhàng. Những người lính Tây Tiến khi chiến đấu thật anh dũng quả cảm nhưng những giây phút nghỉ ngơi của họ cũng đầy lãng mạn, mê say:

*Doanh trại bừng lên hội đuốc hoa*

*Kìa em xiêm áo tự bao giờ*

*Khèn lên man điệu nàng e ấp*

*Nhạc về Viên Chăn xây hồn thơ*

Họ bỏ lại sau lưng mình những hòn tên mũi đạn, gạt bỏ những lo lắng vất vả của cuộc chiến, giữa đời thường, người lính Tây Tiến hiện lên thật bình dị, gần gũi. Một buổi liên hoan bỗng chốc biến thành một ngày hội tung bừng náo nhiệt qua lăng kính lãng mạn của người chiến sĩ không gian của đêm hội đuốc hoa thật rực rỡ lung linh, câu thơ tràn đầy ánh sáng và màu sắc, trong thơ như có họa. Chữ "bùng" được dùng rất hay, nó không chỉ là sự bùng lên của ánh sáng, của bó đuốc đêm hội mà là sự bùng lên của niềm vui, niềm say mê kiêu hãnh. Trong sự náo nức của đêm hội ấy, hình ảnh người em gái là hình ảnh trung tâm, bao nhiêu con mắt như đổ dồn về phía người em gái để mà "kìa em xiêm áo tự bao giờ" - một cảm xúc ngạc nhiên đến sững sờ nhưng đi liền ngay sau đó là cảm xúc ngây ngất đắm đuối và say mê. Từ Hán Việt "xiêm áo" tạo ra nét trang trọng, ở đây hình ảnh người em gái như được mỹ lệ hóa. Những chữ "tự bao giờ" như không giấu nổi cảm xúc ngây ngất của những người lính Tây Tiến, họ ngỡ như hình ảnh của đêm hội với

## Phân tích hình tượng người lính trong bài thơ Tây Tiến

người em gái ấy đã có tự lâu lắm để rồi bất chợt lại thấy ngõ ngang. Bức tranh đêm hội được lung linh hóa, mỹ lệ hóa để rồi người đọc tưởng người em gái ấy tựa như một nàng tiên bước ra từ cổ tích giữa hiện thực khốc liệt dữ dội người ta bắt gặp hình ảnh như là huyền thoại, đây chính là sắc thái lãng mạn của bài thơ. Điềm thêm vào bức tranh đêm hội ấy là hình ảnh của nhạc, của khèn, nhịp thơ đồng thời là nhịp của tiếng lòng náo nức mê say, tiếng nhạc của tâm hồn như lan tỏa ra từng câu chữ. Một thời mê say và lãng mạn của người lính Tây Tiến còn được gợi nhắc qua hình ảnh rất đẹp đẽ:

*Nhớ ôi Tây Tiến cơm lên khói*

*Mai Châu mùa em thơm nếp xôi*

Hình ảnh của cơm lên khói, hương vị của nếp xôi nồng nàn mà tha thiết như quyện chặt tâm hồn người đi xa. Câu thơ chủ yếu gieo thanh bằng, tạo ra một cảm xúc lâng lâng chơi vui, một chút băng khuâng nhưng nhớ, một chút da diết khắc khoải cũng đủ làm nao lòng người khi nhớ về Tây Tiến. Viết về một thời mê say ấy, Quang Dũng có những câu thơ rất đối tài hoa.

*Ngàn thước lên cao, ngàn thước xuống*

*Nhà ai Pha Luông mưa xa khơi*

Câu thơ thứ nhất như được bẻ gãy làm đôi, gợi ra cái trập trùng hiểm trở của núi rừng Tây Tiến. Còn câu thơ thứ hai giống như một tiếng buông lời thật dịu nhẹ chơi vui. Câu thơ như đây tư duy người đọc về một hoài niệm nào đó đã xa vắng trong nỗi niềm của tác giả: tưởng là mơ hồ không xác định, tưởng là vu vơ bất chợt nhưng lại cứ ám ảnh và khắc khoải trong tâm trí tác giả, không những thế, câu thơ còn có tiết tấu giai điệu rất rõ thể hiện tính nhạc cao. Như vậy người chiến sĩ cũng chính là người nghệ sĩ. Cuộc sống kháng chiến không chỉ có gian khổ vất vả mà còn đẹp lung linh trong tâm hồn người lính. Chính cuộc sống này, cuộc sống đầy chất thơ và mộng này, đã xua tan đi những mệt mỏi, gian lao trong đời sống chiến đấu của người lính. Tiếp đó, mạch cảm xúc đã có sự chuyển đổi: đang ở giọng náo nức giục giã mê say chuyển sang giọng điệu trầm lắng, băng khuâng pha một chút hoài niệm ngậm ngùi:

*Người đi Châu Mộc chiều sương ấy*

*Có thấy hồn lau nẻo bến bờ*

*Có thấy dáng người trên độc mộc*

*Trôi dòng nước lũ hoa đong đưa*

Hoài niệm của tác giả bắt đầu từ hình ảnh "chiều sương ấy", không gian như thoáng phủ một nỗi buồn mênh mang. Chữ "ấy" có ý nghĩa định vị về mặt không gian như muốn đẩy

## Phân tích hình tượng người lính trong bài thơ Tây Tiến

những kỉ niệm lùi về một nơi rất xa, nó giúp cho người đọc cảm nhận được khoảng cách vời vợi của nhớ thương. Những câu thơ gợi nhiều hơn tả, các hình ảnh được gợi ra không phải là những hình ảnh cụ thể chi tiết mà chỉ là dáng, là hình, rất khó định hình, khó nắm bắt. Nhà thơ dường như không miêu tả cảnh mà chỉ gợi lại cái linh hồn của nó, hay nói đúng hơn cảnh vật được nhìn qua lăng kính nhớ thương, không rõ nét, mờ mờ ảo ảo, hư hư thực thực. Không phải miêu tả lau mà là "hồn lau", không phải miêu tả người mà là "dáng người", người đọc cảm nhận được một không gian hoang sơ vắng lặng đượm một nỗi buồn mênh mang. Đặc sắc nhất của khổ thơ là việc sử dụng cấu trúc câu "có thấy", "có nhớ". Đây không chỉ là câu hỏi mà còn giống như một lời gợi nhắc, một lời nhắn nhủ tha thiết ân tình. Phải chăng hồn lau ấy, dáng người ấy đã trở thành những hình ảnh ám ảnh tâm hồn tác giả, để rồi khi gợi nhắc về nó giống như một điểm nhấn của xúc cảm. Đặc biệt, sự biến đổi trong cách sử dụng các cụm từ "có thấy", "có nhớ" còn là sự thay đổi về giác quan, không chỉ là cái nhìn mà còn là tâm hồn, trái tim được đánh thức. Câu thơ thứ tư khá độc đáo, nó xuất hiện hình ảnh "nước lũ" đối lập với hình ảnh "hoa đong đưa": một bên là cái mạnh mẽ dữ dội, một bên là cái nhẹ nhàng thật khẽ thật êm. Có lẽ hình ảnh "hoa đong đưa" không còn là hình ảnh tả thực mà đã trở thành hình ảnh diễn tả tâm trạng nỗi niềm của tác giả. Từ láy "dong đưa" khác với từ láy "đu đưa", nó không chỉ miêu tả dáng hình và sự chuyển động như từ "đu đưa" mà còn là đầy tình ý, nó còn là sự đong đưa của ánh mắt đầy hoài niệm mê say, đầy sắc thái lãng mạn và phong cách sáng tạo nghệ thuật độc đáo của Quang Dũng. Đọc Tây Tiến chúng ta như sống lại một thời lửa cháy cùng đoàn quân lừng tiếng đã đi vào lịch sử. Để khắc họa chân dung người lính, nhà thơ đã sử dụng những chi tiết, hình ảnh thực của đoàn quân Tây Tiến nhưng những hình ảnh đó lại được diễn tả bằng bút pháp lãng mạn để tô đậm cái phi thường, tài hoa, đem đến cho người đọc một vẻ đẹp độc đáo hiếm có của người lính trong thời kỳ lịch sử:

*Tây Tiến đoàn binh không mọc tóc*

*Quân xanh màu lá dữ oai hùm*

Nhà thơ Quang Dũng gọi tên binh đoàn của mình bằng tên gọi khá thú vị "đoàn binh không mọc tóc". Thật thú vị khi những con người ấy lại lấy chính hiện thực gian khổ khốc liệt để biến thành niềm kiêu hãnh và tự tôn cho chính mình. Nhà thơ Phạm Tiến Duật cũng đã từng gọi tiểu đội của mình bằng cái tên bắt nguồn từ hiện thực thiếu thốn khắc nghiệt "tiểu đội xe không kính", qua đó ta thấy được tinh thần lạc quan và chất lính dí dỏm hài hước. Câu thơ thứ hai tạo ra hai vế đối lập: "quân xanh màu lá" với "dữ oai hùm", một bên là cái thiếu thốn khó khăn gian khổ, một bên là khí phách anh hùng của những người lính Tây Tiến. Ba tiếng "dữ oai hùm" tạo nên một âm hưởng mạnh mẽ hùng tráng cho câu thơ, người đọc cảm nhận được khí thế của đoàn quân ra trận, câu thơ ngắt nhịp mạnh tô đậm nét hùng dũng. Những người lính Tây Tiến cũng là những người lắm mộng nhiều mơ, những người giàu khát vọng hoài bão. Đến đây nhà thơ đã tạo ra nét vẽ chân thực về hình ảnh người lính trong cuộc kháng chiến chống Pháp:

*Mắt trừng gửi mộng qua biên giới*

## Phân tích hình tượng người lính trong bài thơ Tây Tiến

*Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm*

Hai câu thơ đã nhấn mạnh chữ "mộng" và "mơ". Từ "trùng" được dùng khá đặc sắc, nó cho thấy bao nhiêu tâm nguyện, bao nhiêu khát vọng hoài bão tự đáy lòng đều dâng cả lên trên ánh mắt. "Mắt trùng" chỉ một hành động mạnh, nhưng không phải là trùng trĩ, dọa nạt mà là cái nhìn đau đáu, khôn nguôi thể hiện những nhung nhớ, ước ao đến khắc khoải. Chữ "mộng" khiến cho câu thơ như bị trùng xuống, ẩn chứa xúc cảm băng khuâng. Câu thơ của Quang Dũng gợi nhắc người đọc tới một câu thơ của Nguyễn Đình Thi: "Những đêm dài hành quân nung nấu – Bỗng bồn chồn nhớ mắt người yêu". Nỗi nhớ người yêu, nhớ "dáng kiều thơm" nào đó thật đời thường, bình dị nhưng cũng thật cao quý. Nó khiến cho hình ảnh người lính trở nên chân thực gần gũi hơn. Nỗi nhớ ấy trong hành trang của họ như tiếp thêm sức mạnh nghị lực để chiến đấu và chiến thắng, nó như một điểm tựa vững chắc cho những thanh niên học sinh Hà Nội rời ghế nhà trường tham gia chiến trận – những con người "lưng đeo gươm tay mềm mại bút hoa".

Những người lính Tây Tiến sống anh hùng mà chết cùng anh hùng:

*Rải rác biên cương mồ viễn xứ*

*Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh*

*Áo bào thay chiếu anh về đất*

*Sông Mã gầm lên khúc độc hành*

Cái độc đáo là nhà thơ viết về sự ra đi của họ nhưng không tô đậm sự sầu thương bị lụy, sự ai oán náo nùng mà nhấn mạnh dũng khí hùng tráng, khí phách anh hùng. Sau những câu thơ rần rỏi, đẹp đẽ đến đây âm điệu câu thơ chợt trầm và trùng xuống, nó giống như một thước phim quay chậm.

Còn gì thiêng liêng và cao cả hơn sự hi sinh, sự chấp nhận gian khổ của người lính. Trên đường hành quân người chiến sĩ Tây Tiến gặp biết bao mồ viễn xứ của những kẻ chết xa quê. Nhưng những người chiến sĩ của chúng ta nhìn với ánh mắt bình thản bởi họ chấp nhận điều đó. Nếu câu thứ nhất tô đậm cái "Bi" thì câu thứ hai tô đậm nét "Tráng", "Hùng". Câu thơ thứ hai giống như một cái hát đầu ngạo nghễ của anh lính Tây Tiến: bất chấp khó khăn, bỏ mặc chết chóc hiểm nguy cận kề, những người lính Tây Tiến vẫn kiên định trong ý chí, dũng cảm trong hành động, ngạo nghễ trong khí phách người anh hùng. Tác giả mượn hình ảnh "áo bào" để gợi tả sự ra đi của những người lính. Đặc biệt nó còn gắn với hình ảnh thiêng liêng và tạo ra sắc thái trang trọng, giảm bớt nỗi buồn thương bị lụy. Nó tạo ra một hình ảnh hết sức cảm động, giống như một sự sẻ chia đồng cảm của tác giả đối với những người lính Tây Tiến. Câu thơ tiếp lại xuất hiện hình ảnh sông Mã – chứng nhân của lịch sử. Sông Mã tấu lên "khúc độc hành" – khúc ca đơn độc buồn thương. Chữ "gầm" – biện pháp nhân hóa, nỗi nhớ thương của lòng người như hóa thân

## Phân tích hình tượng người lính trong bài thơ Tây Tiến

vào nỗi nhớ thương của dòng sông hay dòng sông ấy đang chở đi những khúc ca đau đớn của con người. "Anh về đất" là hóa thân cho dáng hình xứ sở, thực hiện xong nghĩa vụ quang vinh của mình. Tiếng gầm của sông Mã về xuôi như loạt đại bác rền vang, vĩnh biệt người con yêu dấu của giống nòi. Cuối cùng, sau khi đã hồi tưởng lại bình ảnh đoàn binh Tây Tiến một thời mê say lãng mạn, Quang Dũng đã bộc lộ nỗi niềm mong ước gặp lại Tây Tiến:

*Tây Tiến người đi không hẹn ước*

*Đường lên thăm thẳm một chia phôi*

*Ai lên Tây Tiến mùa xuân ấy*

*Hồn về Sầm Nứa chẳng về xuôi*

Câu thơ đã trở về với mạch cảm xúc chung của bài thơ, cảm xúc thương nhớ, nhưng vẫn mang trong nó âm hưởng tráng trí ngất ngời. Câu thơ nói về biệt li, về xa cách, có ngậm ngùi nuối tiếc nhưng vẫn đầy dũng khí, quyết tâm. Khoảng cách càng xa thăm thẳm thì nỗi nhớ càng trở nên vợi vợi bởi xa Tây Tiến không biết bao giờ mới gặp lại. Người đọc cảm thấy nỗi nhớ thương như là đang đầy cả câu thơ. Hai câu cuối, giọng điệu và mạch cảm xúc có sự chuyển hướng: câu thơ giống như một lời mời gọi, một lời nhắn nhủ, ước hẹn tha thiết ân tình. Phải chăng đây là lời hẹn gặp Tây Tiến vào mùa xuân – mùa xuân của hội ngộ, của chiến thắng. Điều đó chứng tỏ tác giả mong ngày gặp lại Tây Tiến, trở về Tây Tiến chính là ngày chiến thắng. Câu thơ kết vang lên đầy kiêu hãnh như một lời thề, lời hứa quyết tâm. Từ nỗi nhớ về một đoàn binh, về những con người cụ thể đã hóa thân thành nỗi nhớ về một mảnh đất, một quê hương, Tây Tiến đã trở thành nỗi nhớ, niềm yêu tha thiết của Quang Dũng.

Nhà phê bình Phong Lan nhận định: "Tây Tiến là một tượng đài bất tử về người lính vô danh" – bất tử bởi chính những vẻ đẹp hào hoa, hào hùng bi tráng. Vì vậy, người lính Tây Tiến qua bài thơ cùng tên của Quang Dũng sẽ sống mãi trong cõi vĩnh hằng và trong thế giới nhân sinh.

### Một số bài phân tích hay về hình ảnh người lính Tây Tiến trong thơ Quang Dũng

#### **Bài số 1:**

Quang Dũng một gương mặt tiêu biểu của thơ ca kháng chiến Việt Nam. Tác phẩm ông để lại không nhiều, nhưng gây ấn tượng sâu sắc, đậm nét trong lòng bạn đọc, đặc biệt là tác phẩm Tây Tiến. Người đọc ngoài ấn tượng về khung cảnh núi non hùng vĩ, vừa mơ mộng của nơi núi rừng còn ấn tượng bởi hình tượng người lính kiên cường, anh dũng, lí tưởng sống cao đẹp, sẵn sàng hi sinh cho đất nước. Hình tượng người lính trong tác phẩm Tây Tiến mang một vẻ đẹp rất riêng, rất lạ, đặc trưng cho phong cách thơ Quang Dũng.

## Phân tích hình tượng người lính trong bài thơ Tây Tiến

Tây Tiến được sáng tác năm 1948, tại Phù Lưu Chanh, sau khi nhà thơ rời binh đoàn Tây Tiến để nhận nhiệm vụ khác. Chính hoàn cảnh sáng tác này đã cho thấy toàn bộ tác phẩm thấm đẫm trong nỗi nhớ vừa tha thiết vừa thiêng liêng, khắc khoải.

Trong phần một và hai của bài thơ, nổi bật hơn cả là bức tranh thiên nhiên và con người nơi rừng núi khi binh đoàn Tây Tiến đi qua, hình ảnh người lính Tây Tiến chỉ xuất hiện một cách gián tiếp, nhưng cũng đã phần nào cho người đọc hình dung về hình ảnh của họ. Sang đến phần thứ ba nhà thơ mới tập trung tất cả tình cảm cũng như tài năng của mình để tạc vào văn học Việt Nam bức tranh chân dung sừng sững về người lính Tây Tiến. Người lính được khai thác toàn diện từ ngoại hình cho đến tâm hồn, lí tưởng, từ cuộc sống chiến đấu đến sự hi sinh.

Trước hết về ngoại hình, Quang Dũng đã đưa vào hình ảnh giàu chất hiện thực:

*Tây Tiến đoàn binh không mọc tóc*

*Quân xanh màu lá dữ oai hùm*

Hình ảnh đoàn quân Tây Tiến hiện lên vô cùng chân thực: không mọc tóc, quân xanh màu lá. Những hình ảnh này đã xé bỏ tất cả cái nhìn ảo tưởng, tô vẽ về cuộc sống cũng như sinh hoạt của người lính. Để đưa người đọc đến hiện thực trần trụi, gai góc khi do sự thiếu thốn về vật chất cũng nhưng sự hành hạ của bệnh sốt rét rừng, hình ảnh những người lính Tây Tiến đã bị biến dạng. Họ hiện lên với chân dung hết sức kì lạ: tóc rụng, da xanh như mùa lá. Hiện thực này cũng đã được các thơ khác đề cập đến như:

*Cuộc đời gió bụi pha sương máu*

*Đói rét bao lần xé thịt da*

*Khuôn mặt đã lên màu bệnh tật*

*Đâu còn tươi nữa những ngày hoa*

Tuy nhiên đích đến của Quang Dũng không phải là hiện thực trần trụi đó, mà từ hiện thực ấy nhấn mạnh vào ý chí, nghị lực phi thường của người lính. Bởi vậy, nó đối lập với khó khăn, khắc nghiệt là hình ảnh người lính hết sức oai phong. Dù nước da có xanh xao nhưng ở đó vẫn hiện lên thần thái “dữ oai hùm”. Tạo nên hơi thở gân guốc, rắn rỏi cũng như bản lĩnh ngang tàng, sẵn sàng vượt lên khó khăn của người chiến sĩ.

Quang Dũng tiếp tục đi sâu khai thác khía cạnh thứ hai tưởng như rất đối lập nhưng kì thực lại rất thống nhất trong tâm hồn người lính Tây Tiến, đó chính là tâm hồn lãng mạn, hào hoa:

*Mắt trừng gửi mộng qua biên giới*



## Phân tích hình tượng người lính trong bài thơ Tây Tiến

*Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm*

Hình ảnh “mắt trừng” diễn tả chính xác cái nhìn căm hờn, dữ dội mà người lính dành cho kẻ thù. Ở đó ánh lên lòng căm thù giặc sâu sắc và khát vọng giết giặc lập công, bảo vệ quê hương. Giác mộng của người lính là phương diện dễ nhận thấy nhất ở bất cứ người chiến sĩ nào trong thời đại kháng chiến. Nhưng sự tinh tế, nhạy cảm của tác giả ở chỗ ông nhìn sâu vào những góc khuất trong tâm hồn người lính. Hình ảnh “dáng kiều thơm” chính là dáng người thướt tha, mềm mại của những cô gái Hà Thành, đồng thời cũng gợi đến hương hoa sữa nồng nàn đặc trưng của Hà Nội. Chính giác mộng đó là động lực để họ có thể sống, chiến đấu một cách anh dũng.

*Rải rác biên cương mồ viễn xứ*

*Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh*

Tiếp tục sử dụng bút pháp nhất quán từ đầu tác phẩm, đến đây Quang Dũng lại đưa thêm hình ảnh đậm chất hiện thực. Không gian xa xôi, biên viễn với những nấm mồ rải rác tạo nên cảm giác xót xa, tang tóc, thê lương. Nhưng chất hiện thực lại không rơi vào sự bi lụy, bởi ngay sau đó tác giả đã viết câu thơ khẳng định lí tưởng của người lính Tây Tiến để cho cảm hứng của cái bi lụy trở thành bi tráng. Người lính Tây Tiến ý thức rất rõ về quãng đời “xanh” – tuổi trẻ, mơ ước, khát vọng, đồng thời họ cũng ý thức ra chiến trường chấp nhận sự mất mát, hi sinh. Nhưng cách ứng xử của người lính với cái chết không phải là sự run rẩy sợ hãi, mà là sự lựa chọn dứt khoát, chủ động. Hai chữ “chẳng tiếc” cùng với cấu trúc câu chủ động đã cho thấy rất rõ điều đó. Nhà thơ Quang Dũng để người lính vào thử thách khắc nghiệt nhất, lựa chọn giữa sống vào chết từ đó làm bật lên lí tưởng sống cao đẹp của họ. Lí tưởng sống cao đẹp đó không chỉ của riêng binh đoàn Tây Tiến mà còn là của tất cả những người lính: “Chúng tôi đã đi không tiếc đời mình/ Nhưng tuổi hai mươi làm sao không tiếc/ Nhưng ai cũng tiếc thì còn chi tổ quốc/ Việt Nam ơi! Chỉ duy nhất cho Người/ Chúng tôi xin chết”.

*Áo bào thay chiếu anh về đất*

*Sông Mã gầm lên khúc độc hành*

Câu thơ đầu tiếp tục là nét chạm khắc vô cùng chân thực về hiện thực thiếu thốn không chỉ đồng hành với người lính trong suốt quá trình chiến đấu mà còn theo họ đến tận lúc hi sinh. Bởi vậy, ngay cả nghi thức cử hành tang lễ sơ sài nhất cũng không có, họ phải lấy manh chiếu bọc lấy thân. Bằng tất cả sự yêu thương, trân trọng, Quang Dũng đã nâng cái chết có phần xót xa trở thành cái chết vô cùng trang trọng, khi khoác lên mình đồng đội chiếc áo bào – trang trọng, uy nghi. Hai chữ “về đất” là cách nói giảm, nói tránh để bớt đi sự buồn thương, mất mát đồng thời tạo ra tâm thế rất nhẹ nhàng, thanh thản của người lính trước khi mất. Ở đây chết không phải là sự hi sinh mà là sự trở về với đất mẹ.

## Phân tích hình tượng người lính trong bài thơ Tây Tiến

Và để tiễn đưa người lính về với đất mẹ, sông Mã đã gầm lên khúc độc hành dữ dội, hùng tráng để đưa những con người trở về với cõi bất tử.

Bằng sự kết hợp hài hòa giữa hiện thực và lãng mạn, ngôn từ tinh tế, sắc sảo Quang Dũng đã thành công khi dựng lên chân dung người lính Tây Tiến. Người lính Tây Tiến vừa mang trong mình ý chí, nghị lực kiên cường như bao chiến sĩ khác, vừa mang chiều sâu tâm hồn tài hoa lãng mạn, một nét vẽ rất riêng. Hình tượng người lính Tây Tiến chính là linh hồn cho toàn bộ bài thơ, nó đi vào văn học Việt Nam nhưng một trong những hình tượng tinh tế nhất về đề tài người lính.

### **Bài số 2:**

Một trong những bài thơ hay mà cho tới tận hôm nay, những vần thơ ấy vang lên vẫn giống như một khúc ca đi cùng năm tháng, Tây Tiến đã trở thành một hiện tượng trong thơ Quang Dũng, cũng là một trong những bài thơ hay nhất viết về người lính. Những câu thơ mang một vẻ hào hoa, mang một phong cách hồn hậu, phóng khoáng. Không những thế qua bài thơ Tây Tiến chúng ta thấy được vẻ đẹp bi tráng của những người lính Tây Tiến và về một thời hào hùng đã qua đi.

Câu thơ mở đầu như một khúc nhạc dạo cứ ngân dài mãi, khúc nhạc ấy nhắc tới hình ảnh Sông Mã, Tây Tiến ngay ở câu mở đầu cũng được ưu ái với một cách gọi thân thương “Tây Tiến ơi”. Đây chính là một trong tiếng gọi trở về những năm tháng kề vai sát cánh bên nhau trong hành quân chiến đấu. Sông Mã hào hùng như minh chứng cho một thời oanh liệt đã qua, cứ ồ ạt cuốn nước chảy tới vô bờ. Vẻ đẹp của những anh hùng Tây Tiến cũng từ đó hiện ra, vẻ đẹp của những con người đã in dấu chân trên những con đường hành quân.

*“Sông Mã xa rồi Tây Tiến ơi*

*Nhớ về rừng núi nhớ chơi vơi*

*Sài Khao sương lấp đoàn quân mỏi*

*Mường Lát hoa về trong đêm hơi”*

Một thời đạn bom đó đã để lại nỗi ám ảnh cho những người trực tiếp tham gia chiến đấu. Cách hiệp vần ở những chữ cuối mỗi câu khiến cho câu thơ càng vang xa, ngân mãi trong đêm: ”oi, vơi, hơi”. Nó giống như lúc những anh lính Tây Tiến trút hơi thở mệt mỏi sau một ngày hành quân. Hai địa danh Sài Khao và Mường Lát hiện lên khắc sâu vào nỗi nhớ của tác giả. Hai địa danh ấy gắn với những cuộc hành quân của đoàn quân tây tiến. “Đêm hơi” khiến cho độc giả nghĩ tới nhiều sự vật kì vĩ, đêm hơi có thể là đêm đầy sương và hơi sương, đêm hơi còn là đêm của không khí lạnh của rừng sâu, nhưng cũng có thể là sự di chuyển nhẹ nhàng của những chiến sĩ đoàn quân tây tiến hay chính là những hơi sương

## Phân tích hình tượng người lính trong bài thơ Tây Tiến

trong đêm hành quân ấy thể hiện những khó khăn vất vả của đoàn quân. Những khó khăn của những người lính tây tiến lại trở nên đẹp đẽ và nên thơ trong những vần thơ của Quang Dũng. Đó là những gian nan mà những người lính phải trải qua, chính những gian nan đó lại càng tô đậm vẻ đẹp bi tráng của họ... những triền dốc khiến người ta mới nhìn đã thấy ngại, hai từ thăm thẳm trong câu thơ khiến độ hun hút của những con dốc lại càng trở nên nguy hiểm biết bao nhiêu. Chưa dừng lại đó, những hình ảnh hun hút, đầu súng của những người lính đang đùa giỡn với mây trời.

*“Dốc lên khúc khuỷu dốc thăm thẳm*

*Heo hút cồn mây, súng ngửi trời*

*Ngàn thước lên cao, ngàn thước xuống*

*Nhà ai Pha Luông mưa xa khơi”*

Những độ cao độ sâu ấy được tính bằng ngàn thước, mục đích của nó nhằm nhấn mạnh vào những gian khổ mà đoàn quân phải vượt qua. Nhưng đến câu thơ cuối thì một dòng toàn thanh bằng lại được xuất hiện như bù lại cho những câu thơ mang nhiều thanh trắc. Sự bằng ấy mang đến cho chúng ta một cảm giác thật sự yên bình. “Nhà ai Pha Luông mưa xa khơi” những lúc mưa gió, đoàn quân nghỉ ngơi và nhìn ra những cơn mưa như trút nước xuống, khiến một vùng trắng xóa như những mặt nước trắng xóa vậy.

Những gian nan khó khăn ấy mở nguồn cho hình ảnh đẹp bi tráng của những người lính ấy. Cũng có những lúc sự hồn nhiên của người lính được thể hiện qua những giây phút mệt mỏi, gục lên ba lô và ngủ, bỏ lại sau đó những khó khăn vất vả, những hiểm nguy của kháng chiến. Hình ảnh người lính gục lên súng mũ dãi dầu không bước nữa là một hình ảnh đẹp. Câu thơ nhằm nói giảm đi cái chết, cái hi sinh của những người chiến sĩ ấy. Đó là một vẻ đẹp bi tráng, cái hi sinh kia là bi nhưng trong cái bi ấy ta lại thấy một cái tráng lệ vô cùng. Họ có thể hi sinh nhưng trong một tư thế rất nhẹ nhõm, “bỏ quên đời” những kí ức về những lúc dừng chân mệt mỏi, những kỉ niệm với những buổi chiều và ban đêm với những con thú dữ gầm rú lên, nhớ những đêm mùa nếp xôi ở Mai Châu.

Ở đoạn thơ tiếp theo người lính hiện ra với vẻ hồn nhiên, có một đời sống tinh thần cũng vô cùng vui vẻ lạc quan, những hình ảnh liên hoan đời thường, cùng với cô gái Viên Chăn xinh đẹp kiều diễm với tình dân quân thân thiết đẹp sao. Bỏ qua những vất vả những người lính hiện ra với vẻ đẹp oai hùng mà cũng hồn hậu.

*“Doanh trại bừng lên hội đuốc hoa*

*Kìa em xiêm áo tự bao giờ*

*Khèn lên man điệu nàng e ấp*

## Phân tích hình tượng người lính trong bài thơ Tây Tiến

*Nhạc về Viên Chăn xây hồn thơ*

*Người đi Châu Mộc chiều sương ấy*

*Có thấy hồn lau nẻo bến bờ*

*Có nhớ dáng người trên độc mộc*

*Trôi dòng nước lũ hoa đong đưa”*

Hình ảnh có thấy dáng người trên độc mộc và hoa đong đưa tạo nên một hình ảnh có đôi có cặp, hình ảnh hoa xoáy vào dòng nước càng tạo nên vẻ đẹp thơ mộng nơi đây.

*“Tây Tiến đoàn binh không mọc tóc*

*Quân xanh màu lá dữ oai hùm*

*Mắt trừng gửi mộng qua biên giới*

*Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm”*

Không chỉ khó khăn trên chiến trường chiến đấu, những câu chuyện về bệnh tật và nơi khí hậu khắc nghiệt cũng được đưa vào trong thơ của Quang Dũng. Không một chút giấu diếm, sự thiếu thốn hay những căn bệnh như sốt rét, khiến cả binh đoàn bị rụng hết tóc. Quang Dũng đã khai thác một vẻ đẹp hết sức chân thực của người lính Tây tiến, dù khó khăn khắc nghiệt nhưng tinh thần chiến đấu chưa bao giờ kết thúc. Hình ảnh quân xanh màu lá là những hình ảnh gầy gò ốm nhưng không hề yếu mà vẫn dữ oai hùm. Mắt trừng gọi cho ta liên tưởng đến sự căm thù giặc của những anh hùng tây tiến. Những ánh mắt hiện lên lừa hi vọng và tinh thần chiến đấu oai hùng, không một chút phó mặc cho số phận, cũng có thể đó chính là sự thức trắng không ngủ được vì lo cho biên giới hoặc mờ mắt để nhớ những bóng kiều thơm kia. Đó là sự hi sinh của những người chiến sĩ ấy, họ phần lớn là những trí thức Hà Thành ngày đêm nghĩ đến quê nhà với những bóng hồng mà không bao giờ mờ nhạt trong lòng họ. Đó chính là cái bi của vẻ đẹp người lính. Nhưng nó lại rất tráng vì người ta chết đi vì lí tưởng cao cả của mình thì đó chính là cái chết đẹp. Thay vì chiếu đắp lên, sự ra đi của các anh được ví như sự ra đi của những người được những người khác tôn trọng và biết ơn. Những áo bào thì thay bằng chiếu thể hiện sự giản dị của những người lính. Chiến trường khắc nghiệt làm cho anh phải ra đi chỉ có mảnh chiếu che thân. Đất mẹ chính là nơi các anh sinh ra cũng là nơi mà các anh về, đất mẹ che chở cho các anh mãi mãi yên bình với giấc ngủ ngàn thu của mình. Một lần nữa, hình ảnh sông Mã hiện ra, gầm lên khúc hành ca, như kính cẩn tiễn đưa linh hồn các anh, không phải là sự chơi vui nữa mà là tiếng gầm, nó càng tạo nên chất tráng cho bài thơ.

## **Phân tích hình tượng người lính trong bài thơ Tây Tiến**

Dưới ngòi bút hào hoa của Quang Dũng, những hình ảnh về những người lính Tây Tiến vừa hồn hậu, giản dị lại hết sức khí phách. Qua đây ta cũng thấy được những vẻ đẹp bi tráng của những chiến binh Tây Tiến, cảm nhận được như thế chúng ta càng thêm yêu hơn những con người vì quê hương đất nước. Hình tượng các anh vẫn mãi sống trong lớp lớp thế hệ mai sau.